

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 6/12
Dân tộc : Kinh Giới tính : N
Tôn giáo : Thiên chúa Quốc tịch : Việt N
Con ông Lê Thanh T và bà Bùi Thị L1.
Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.
Vợ con chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị tạm giam ngày 06/01/2021. (Có mặt)

3. PHẠM DUY H (B), sinh ngày 23/7/2000 tại tỉnh Đồng Nai.

Trú tại: Ấp H B, xã Đ H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn: 9/12
Dân tộc : Kinh Giới tính : N
Tôn giáo : Thiên chúa Quốc tịch : Việt N
Con ông Phạm Duy T và bà Hồ Thị Mỹ L2.
Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.
Vợ con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị tạm giam ngày 06/01/2021. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Phạm Thành Ph, sinh năm 1974

Trú tại: Khu a, ấp H B, xã Đ H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị Dương Thúy H, sinh năm 2002

Trú tại: Ấp A B, xã Tr H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Nguyễn Kim T (B Th), sinh năm 1980

2/ Chị Nguyễn Hoàng Ch, sinh năm 2000

3/ Anh Lê Tuấn A (Qu), sinh năm 1995

4/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985

(Ông Ph có mặt, các đương sự còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh Ph, Lương Ngọc Hoài N và Phạm Duy H là các đối tượng nghiện ma túy. N thường mua ma túy về phân nhỏ rồi đưa cho Ph và H đi bán cho các đối tượng nghiện lấy tiền về đưa cho N. N trả công cho H và Ph bằng việc cho H và Ph sử dụng ma túy không lấy tiền.

Khoảng 21 giờ, ngày 04/01/2021, N sử dụng xe mô tô Vario màu trắng biển số 60B8-916.90 đi đến khu vực quận 2, thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bịch ma túy của một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.500.000 đồng. N cất bịch ma túy trong người rồi đi về nhà Lê Thanh Ph tại ấp H B, xã Đ H,

huyện Trảng Bom ngủ nhờ. Đến khoảng 11 giờ, ngày 06/01/2021, khi N đang ở nhà Ph thì có đối tượng tên Phi (chưa rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại hỏi N mua 200.000 đồng ma túy. N nói Ph đem gói ma túy N đưa trước cho Ph bán cho Phi tại nghĩa địa H B. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, tại nghĩa địa H B thuộc ấp H B, xã Đ H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Đ H bắt quả tang Ph đang cầm trên tay 01 gói nilon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng. Ph khai đây là ma túy N đưa cho Ph để đi bán cho Phi. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, xe mô tô biển số 53R6-5834, số tiền 200.000 đồng. Công an huyện Trảng Bom tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Ph thì phát hiện N, H và Nguyễn Hoàng Ch đang sử dụng ma túy. Thu giữ của Lương Ngọc Hoài N 02 gói nilon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, N khai đây là ma túy mua về để sử dụng và bán kiếm lời, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 điện thoại di động hiệu phi lip màu đen có sim số 0766692779, 01 điện thoại Nokia màu xanh, số tiền 1.917.000 đồng, xe mô tô biển số 60B8-91690.

Quá trình điều tra đã xác định được Phạm Duy H giúp N đi bán 01 bịch ma túy cho Nguyễn Kim T (B Th) 01 lần vào ngày 05/01/2021 với giá 200.000 đồng. Lê Thanh Ph giúp N đi bán ma túy nhiều lần, cụ thể: Vào ngày 05/01/2021, Ph bán 01 bịch ma túy cho Nguyễn Kim T (B Th) với giá 200.000 đồng, ngày 06/01/2021 trên đường đi bán ma túy cho đối tượng tên Phi thì bị bắt giữ. Ngoài ra, Ph còn giúp N đi bán ma túy cho các đối tượng nghiện (không nhớ rõ tên và địa chỉ) trên địa bàn (khoảng 30-35 lần).

Tại bản kết luận giám định số 57/KLGD-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm Ph (kí hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1769 gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng được niêm Ph (kí hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 8,1953 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 21/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Ngọc Hoài N, Lê Thanh Ph, Phạm Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự để điều tra theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 85/CT/VKS-TB ngày 06/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Lương Ngọc Hoài N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Thanh Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Duy H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc Hoài N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Thanh Ph từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Duy H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Ph bì niêm Ph sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công. Đối với 01 điện thoại di động hiệu phi líp màu đen có sim số 0766692779, số tiền 1.917.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô 53R6-5834 do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra làm rõ xử lý sau. Đối với xe mô tô biển số 60B8-91690 của anh Phạm Thành Ph, anh Ph không biết chiếc xe trên H sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh Ph.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Ngọc Hoài N, Lê Thanh Ph và Phạm Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ chứng minh:

[2] Vào khoảng 12 giờ, ngày 06/01/2021, tại nghĩa địa H B thuộc ấp H B, xã Đ H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai, Công an đã bắt quả tang bị cáo Ph đang cầm trên tay 01 gói nilon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, khi bị cáo đang đi bán dùm cho bị cáo N. Kết luận giám định thể hiện tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,1769 gam, loại Methamphetamine. Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Ph thì thu giữ của N 02 gói ni lon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, do N mua tại khu vực quận 2, thành phố Hồ Chí Minh của một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng và bán lại kiếm lời. Kết luận giám định thể hiện tinh thể màu trắng là ma túy có khối lượng 8,1953 gam, loại Methamphetamine. Bên cạnh đó, quá trình điều tra đã xác định được bị cáo Ph đã nhiều lần giúp bị cáo N bán ma túy vào các ngày 05/01/2021, 06/01/2021 và trước đó; bị cáo H giúp bị cáo N bán ma túy vào ngày 05/01/2021. Do đó, các bị cáo Lương Ngọc Hoài N, Lê Thanh Ph và Phạm Duy H đã phạm vào tội “*Mua bán phép chất ma túy*”. Bị cáo N và Ph phạm tội 02 lần trở lên (riêng bị cáo N còn áp dụng tình tiết định khung về khối lượng ma túy mua bán trên

05gam đến dưới 30gam) nên hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo H phạm tội 01 lần nên áp dụng hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua – bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội nH vì mục đích kiếm lời và có ma túy để sử dụng, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Riêng bị cáo N đã từng bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 55/2013/HSST ngày 09/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức hình phạt thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo cùng thực hiện một hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó, bị cáo N là người chủ động liên lạc, đi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác tham gia hành vi phạm tội nên cần xem xét, quyết định hình phạt ở mức cao nhất. Các bị cáo Ph, H là người thực hành tích cực, đi giao và nhận tiền bán ma túy, bị cáo Ph tham gia bán ma túy dùm cho N nhiều lần nên mức hình phạt cao hơn H và thấp hơn N.

[5] Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Ph bì niêm Ph sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng cầm tàng trữ và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định; Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động hiệu philip màu đen và số tiền 1.917.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả cho chị Dương Thúy H; Đối với xe mô tô biển số 60B8-91690 của anh Phạm Thành Ph, anh Ph không biết H sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh Ph; Đối với xe mô tô 53R6-5834 do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng hình phạt đối với bị cáo Ph theo đề nghị là nghiêm khắc, cần xem xét giảm nhẹ là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc Hoài N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Lương Ngọc Hoài N 08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Lê Thanh Ph 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Duy H 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

4. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong 01 Ph bì đóng dấu niêm Ph số 57/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai ngày 12/01/2021 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, có model 1034, màu xanh (đã qua sử dụng).

(Tất cả vật chứng trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Ngọc Hoài N, Lê Thanh Ph và Phạm Duy H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, ông Phát có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Họa vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; các đương sự;
- UBND xã nơi các b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký tên và đóng dấu)

Đỗ Thùy Dung